

Phụ lục X
TỔNG HỢP PHÂN BỐ VỐN DỰ ÁN XÃ HỘI HÓA

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên đơn vị	Số vốn kế hoạch 2026 (nguồn xổ số kiến thiết)	trong đó:		Số dự án cấp vốn thực hiện	Số dự án cấp vốn sau quyết toán
			Vốn thực hiện	Cấp sau quyết toán		
	TỔNG CỘNG	206.578,304	205.623,502	954,802	101	18
1	Phường Bình Lộc	673,520	673,520		1	
2	Xã Dầu Giây nay là Phường Dầu Giây	19.513,169	19.495,000	18,169	15	1
3	Xã Thống Nhất	24.515,600	24.515,600		5	
4	Xã Long Thành nay là Phường Long Thành	340,000	340,000		1	
5	Xã Phước An	826,518		826,518		11
6	Xã Xuân Lộc nay là Phường Xuân Lộc	4.028,000	4.028,000		2	
7	Xã Xuân Bắc	6.015,748	6.015,748		7	
8	Xã Cẩm Mỹ	924,100	924,100		2	
9	Xã Xuân Đông	874,000	874,000		2	
10	Xã Xuân Đường	602,131	602,131		1	
11	Xã Phú Lý	666,000	666,000		2	
12	Xã Định Quán	38.269,000	38.269,000		14	
13	Xã La Ngà	53.745,845	53.745,845		16	
14	Xã Phú Vinh	9.205,901	9.168,195	37,706	5	1
15	Xã Phú Hòa	6.346,414	6.346,414		4	
16	Xã Thanh Sơn	19.715,013	19.715,013		3	
17	Xã Tân Phú nay là Phường Tân Phú	2.762,682	2.690,273	72,409	9	5
18	Xã Phú Lâm	266,000	266,000		1	
19	Xã Tà Lài	1.928,548	1.928,548		2	
20	Xã Đak Lua	14.688,115	14.688,115		7	
21	Xã Xuân Hòa	672,000	672,000		2	

Ghi chú: Chi tiết danh mục dự án theo Quyết định điều chỉnh lần 6 (410/QĐ-UBND ngày 26/5/2026) và lần 7 (1052/QĐ-UBND ngày 25/6/2026) của UBND thành phố